

Số 19 /2021/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 03 tháng 2 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 17 /2021/ TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 1 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị N; Sinh năm 1991

Địa chỉ : thôn Sơn Thọ, xã Th S, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: ấp Vòng Sỏi, xã An Tây, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

(Khu công nghiệp 32, Công ty KTONET)

- Bị đơn: anh Bùi Văn U; Sinh năm 1964

Địa chỉ : thôn Sơn Thọ, xã Th S, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở hiện nay: Đường Ngô Văn Trị, hẻm 22, số nhà 22/8, khu phố 1, TT Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 1 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 1 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Văn U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi Văn U đồng ý thuận tình ly hôn với chị Nguyễn Thị N.

Về con chung : Giao cháu Bùi Thành Đạt, sinh ngày 02/12/2013 cho chị Nguyễn Thị N chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom

hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu cấp dưỡng

Về tài sản chung : Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết .

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí HNGĐ - ST là 150.000đ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số 015871 ngày 07/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả số tiền còn lại là 150.000đ cho chị Nguyễn Thị N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN